

Số: /QĐ-SKHCCN

Quảng Trị, ngày tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt nhiệm vụ KHCCN cấp cơ sở: Nghiên cứu ứng dụng chế phẩm vi sinh để xử lý chất thải trong chế biến chuỗi sây kết hợp vỏ cà phê làm phân bón hữu cơ sinh học tại huyện Hướng Hóa.

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 271/QĐ-SKHCCN ngày 22/12/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở của Sở KH&CN Quảng Trị với phương thức xét giao trực tiếp thực hiện năm 2022 (lần 2);

Căn cứ kết quả làm việc của Hội đồng KH&CN tư vấn thẩm định nội dung nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở xét giao trực tiếp thực hiện năm 2022 tại biên bản họp Hội đồng ngày 28/12/2022;

Căn cứ Tờ trình số 01/TT-NNC ngày 19/5/2023 của Nhóm nghiên cứu về việc điều chỉnh kinh phí nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở; Biên bản họp Tổ thẩm định dự toán nhiệm vụ ngày 14/6/2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Khoa học và Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở với các nội dung sau:

1.1. Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu ứng dụng chế phẩm vi sinh để xử lý chất thải trong chế biến chuỗi sây kết hợp vỏ cà phê làm phân bón hữu cơ sinh học tại huyện Hướng Hóa.

1.2. Tổ chức, cá nhân chủ trì:

- Tổ chức chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị.
- Chủ nhiệm nhiệm vụ: KS. Võ Quyết Tiến.

1.3. Mục tiêu nhiệm vụ: Ứng dụng công nghệ vi sinh vật để xử lý nguồn phế phụ phẩm hữu cơ trong chế biến nông sản (vỏ chuối, quả chuối giập nát hư hỏng, vỏ hạt cà phê) thành nguồn phân bón hữu cơ phục vụ sản xuất nông nghiệp, đồng thời giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường.

1.4. Nội dung nghiên cứu:

- Khảo sát, đánh giá nguồn chất thải trong chế biến chuối sấy, chế biến cà phê tại huyện Hướng Hóa
- Xây dựng mô hình xử lý chất thải trong chế biến chuối sấy, chế biến cà phê thành phân bón hữu cơ.
- Ứng dụng thử nghiệm phân bón hữu cơ của dự án vào sản xuất.
- Xây dựng bộ Tiêu chuẩn cơ sở phân bón hữu cơ sinh học.

1.5. Sản phẩm dự kiến:

- 01 Mô hình xử lý chất thải trong chế biến chuối sấy kết hợp vỏ cà phê thành phân bón hữu cơ.
 - 50 tấn Phân bón hữu cơ, đạt các chỉ tiêu về kinh tế, kỹ thuật:
 - + Hàm lượng chất hữu cơ > 25%.
 - + Độ ẩm < 30%.
 - + Mật độ mỗi chủng VSV *Streptomyces sp.*; *Bacillus sp.*; *Saccharomyces sp.*; *Trichoderma sp.* $\geq 1 \times 10^6$ CFU/g.
- 01 Quy trình xử lý chất thải trong chế biến chuối sấy kết hợp vỏ cà phê làm phân bón hữu cơ.
 - 01 Mô hình ứng dụng phân hữu cơ của dự án trong sản xuất rau:
 - + 100m² sản xuất rau xà lách/vụ x 02 vụ.
 - + 100m² sản xuất rau cải xanh/vụ x 02 vụ.
 - 01 bộ Tiêu chuẩn cơ sở chất lượng phân bón hữu cơ sinh học, đạt các chỉ tiêu về kinh tế, kỹ thuật:
 - + Bộ TCCS phù hợp với trang thiết bị, điều kiện của cơ sở sản xuất.
 - + Hàm lượng chất hữu cơ > 25%.
 - + Độ ẩm < 30%.
 - + Mật độ mỗi chủng VSV *Streptomyces sp.*; *Bacillus sp.*; *Saccharomyces sp.*; *Trichoderma sp.* $\geq 1 \times 10^6$ CFU/g.
 - + Phiếu Kết quả phân tích mật độ VSV hữu ích và các yếu tố hạn chế.

1.6. Thời gian thực hiện: 18 tháng.

1.7. Kinh phí thực hiện:

- Tổng kinh phí: 816.865.000 đồng.
- Trong đó: + Nguồn sự nghiệp KH&CN tỉnh: **250.000.00** đồng.

(Hai trăm năm mươi triệu đồng).

- + Nguồn khác: 566.865.000 đồng

Điều 2. Phân công thực hiện.

2.1. Chủ nhiệm nhiệm vụ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng nội dung đề cương thuyết minh đã được Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt.

2.3. Cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ: trực tiếp điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho chủ nhiệm nhiệm vụ và các công sự thực hiện nghiên cứu theo đề cương thuyết minh đã được phê duyệt, chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc chủ nhiệm nhiệm vụ triển khai thực hiện nhiệm vụ theo đúng nội dung đề cương và thời gian được duyệt, chịu trách nhiệm thanh quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định hiện hành.

2.4. Giao Phòng Quản lý Khoa học chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc cơ quan thực hiện nhiệm vụ và chủ nhiệm nhiệm vụ triển khai thực hiện theo đúng nội dung đề cương và thời gian được duyệt; Chủ trì kiểm tra định kỳ và đột xuất quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ; Thành lập Hội đồng KH&CN chuyên ngành đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định; Phối hợp với phòng Kế hoạch – Tài chính và Kế toán Sở tổ chức duyệt quyết toán nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 292/QĐ-SKH&CN ngày 31/12/2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Chánh văn phòng, Trưởng phòng Quản lý khoa học, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhu điều 3;
- Ban GD Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Lân